

CÔNG TY TNHH KIMLINK
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KIMLINK

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KIMLINK COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: KIMLINK CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109818354

3. Ngày thành lập: 15/11/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 5 – Nhà C5 - Ngõ 117 Nguyễn Thị Định, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0902014588

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
3.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt, may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659
4.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
5.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
6.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
7.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
8.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ương giống cây lâm nghiệp	0210

9.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
10.	Dịch vụ đóng gói	8292
11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
12.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại	8559
13.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn giáo dục - Dịch vụ tư vấn du học	8560
14.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
15.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
16.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản	6820
17.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
18.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
19.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
20.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
21.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
22.	Cho thuê xe có động cơ	7710
23.	Bán buôn tổng hợp	4690
24.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
25.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
26.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá)	4791
27.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động đấu giá)	4799
28.	Bốc xếp hàng hóa	5224
29.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
30.	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết: Nhà trọ, Dịch vụ cung cấp cơ sở lưu trú tạm thời hoặc dài hạn cho người nước ngoài và các đối tượng khác.	5590

31.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
32.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
33.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
34.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển. Cho thuê máy móc thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển chưa được phân vào đâu, thiết bị khai khoáng và thăm dò dầu, cho thuê xe máy	7730
35.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
36.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
37.	Sản xuất điện	3511(Chính)
38.	Xây dựng nhà để ở	4101
39.	Xây dựng nhà không để ở	4102
40.	Xây dựng công trình điện	4221
41.	Phá dỡ	4311
42.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	ĐỖ THỊ THANH THOA	Việt Nam	Tập thể bệnh viện nội tiết, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	400.000.000	20,000	001178000374	
2	VŨ CÔNG DŨNG	Việt Nam	58A Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.600.000.000	80,000	011715613	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **ĐỖ THỊ THANH THOA**

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *29/10/1978*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *001178000374*

Ngày cấp: *08/04/2013*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Tập thể bệnh viện nội tiết, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *117/ 57 tổ dân phố số 3, Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: **Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội**